

C, ngày 09 tháng 7 năm 2019

Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2019/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019, giữa:

1. Bà Lý Kim Q, sinh năm 1982.

HKTT: KV Khánh Bình, P. Phú Thứ, Q. C, Tp. Cần Thơ.

2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: KV 4, P. Hưng Thạnh, Q C, Tp. Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Kim Q và ông Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Kim Q và ông Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất có 02 con chung tên: Nguyễn Cát H, sinh 16/10/1999 và Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh 30/12/2004. Giao cháu Huỳnh N cho

ông N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Q không phải cấp dưỡng nuôi con vì ông N không yêu cầu. Cháu H đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Q theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng thống nhất không có.

- Về án phí: Bà Q tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà bà nộp theo các biên lai thu tiền số 007350 ngày 03/6/2019. Bà Q được nhận lại 150.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS Q. C;
- UBND P. Hưng Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Cao Thị Thanh Trúc

